

Số: 271/ KH-MNTH

Tân Hiệp, ngày 02 tháng 10 năm 2023

KẾ HOẠCH NHIỆM VỤ NĂM HỌC 2023-2024

Căn cứ kế hoạch số /KH-MNTH ngày 30 tháng 11 năm 2020 Kế hoạch phương hướng chiến lược giáo dục giai đoạn 2021-2025 của trường mầm non Tân Hiệp;

Căn cứ Nghị quyết số 01/2023/NQ-HĐND tỉnh Bình Dương ngày 19 tháng 5 năm 2023 của Hội đồng nhân dân tỉnh Bình Dương về quy định các khoản thu và mức thu các dịch vụ, phục vụ, hỗ trợ hoạt động giáo dục của cơ sở giáo dục mầm non, giáo dục phổ thông công lập trên địa bàn tỉnh Bình Dương;

Căn cứ quyết định số 2031/QĐ-UBND, Bình Dương ngày 10/8/2023 Quyết định ban hành khung kế hoạch thời gian năm học 2023-2024 đối với giáo dục mầm non, giáo dục phổ thông và giáo dục thường xuyên trên địa bàn tỉnh Bình Dương;

Căn cứ Công văn số 2328/SGD&ĐT-GDMN ngày 15/9/2023 của Sở Giáo dục và Đào tạo (GD&ĐT) về việc hướng dẫn thực hiện nhiệm vụ Giáo dục Mầm non (GDMN) năm học 2023-2024;

Căn cứ Công văn số 326/PGD&ĐT-GDMN ngày 18 tháng 9 năm 2023 về việc hướng dẫn thực hiện nhiệm vụ Giáo dục Mầm non năm học 2022-2023;

Căn cứ vào tình hình thực tế của địa phương về phát triển Giáo dục Mầm non. Nay trường mầm non Tân Hiệp xây dựng Kế hoạch thực hiện nhiệm vụ năm học 2023-2024 cụ thể như sau:

I. Đặc điểm tình hình chung

1. Thuận lợi

Được sự chỉ đạo trực tiếp của lãnh đạo ngành và bộ phận Mầm non, sự quan tâm của chính quyền địa phương, các ban ngành đoàn thể và phụ huynh học sinh tích cực đưa trẻ ra lớp.

Đội ngũ giáo viên đạt trình độ chuẩn và trên chuẩn 100%, có tinh thần học hỏi trau dồi chuyên môn, nghiệp vụ. Có trách nhiệm trong công tác. Chấp hành tốt các chủ trương, chính sách của Đảng và pháp luật của Nhà nước, nội quy, quy định của ngành và nhà trường, đảm bảo quy chế chuyên môn. Trường có đội ngũ giáo viên trẻ hỗ trợ đắc lực trong các phong trào thi đua.

Giáo viên ý thức được vai trò trách nhiệm trong công việc, có tinh thần yêu nghề, tham gia tốt mọi hoạt động địa phương tổ chức.

Trẻ 5 tuổi ra lớp đạt 100%, các cháu nhanh chóng ổn định đi vào nề nếp, đa số các cháu đều mạnh dạn tự tin.

2. Khó khăn

Cơ sở vật chất máy tính, ti vi hư hỏng thường xuyên, ảnh hưởng đến chất lượng hiệu quả giảng dạy của giáo viên.

II. NHIỆM VỤ CHUNG

1. Nâng cao hiệu lực, hiệu quả công tác quản lí nhà nước về GDMN; chú trọng đổi mới công tác quản lí, quản trị nhà trường theo hướng phát huy tính chủ động, linh hoạt, năng lực tự chủ, thực hiện tốt dân chủ cơ sở; tăng cường quản lí, hỗ trợ nâng cao chất lượng GDMN ở khu công nghiệp (KCN), cụm công nghiệp (CCN) và nhóm, lớp mầm non độc lập tư thục. Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin (CNTT) và chuyển đổi số trong công tác quản lí và nâng cao chất lượng hoạt động nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục trẻ em.

2. Củng cố, phát triển mạng lưới trường, lớp mầm non gắn với công tác rà soát sắp xếp, quy hoạch; tăng cường các giải pháp huy động trẻ nhà trẻ và mẫu giáo dưới 5 tuổi đến trường, lớp mầm non; duy trì, nâng cao chất lượng phổ cập GDMN cho trẻ em mẫu giáo 5 tuổi (PCGDMNTNT).

3. Đẩy mạnh phát triển chương trình GDMN phù hợp với điều kiện của địa phương, của cơ sở GDMN, khả năng và nhu cầu của trẻ. Tiếp tục thực hiện các Chuyên đề, Chương trình đổi mới, nâng cao chất lượng nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục, bảo đảm an toàn tuyệt đối cho trẻ em.

4. Đảm bảo các điều kiện thực hiện Chương trình GDMN: về số lượng giáo viên, bố trí bảo đảm tối thiểu 02 GV/ lớp; nâng cao năng lực chuyên môn, nghiệp vụ đối với cán bộ quản lí (CBQL) và giáo viên mầm non (GVMN), bảo đảm đạt chuẩn về trình độ đào tạo, có phẩm chất đạo đức tốt, có năng lực chuyên môn, nghiệp vụ vững vàng; đảm bảo cơ sở vật chất, thiết bị dạy học, đồ dùng, đồ chơi, tài liệu, học liệu mầm non đáp ứng yêu cầu đổi mới GDMN.

5. Thực hiện Chủ đề năm học ***“Xây dựng trường mầm non hạnh phúc, lấy trẻ em làm trung tâm”*** gắn kết với việc nâng cao chất lượng thực hiện Chuyên đề ***“Xây dựng trường mầm non lấy trẻ làm trung tâm giai đoạn 2021 - 2025”***.

II. Nhiệm vụ và các giải pháp cụ thể

1. Nâng cao hiệu lực, hiệu quả công tác quản lí giáo dục

1.1. Triển khai kịp thời các văn bản, chính sách về GDMN, bảo đảm các điều kiện để thực hiện Chương trình GDMN

a) Yêu cầu, chỉ tiêu thực hiện

Triển khai các văn bản quy định đến 100 % CB-VC trong nhà trường như:

Nghị quyết số 09/2021/NQ-HĐND ngày 14/9/2021 của Hội đồng nhân dân tỉnh quy định về việc hỗ trợ phát triển GDMN trên địa bàn tỉnh Bình Dương;

Nghị định số 105/NĐ-CP ngày 08/9/2020 của Chính phủ quy định chính sách phát triển GDMN).

Nghị quyết 01/2023/NQ-HĐND ngày 19/5/2023 của Hội đồng nhân dân tỉnh Bình Dương về quy định các khoản thu và mức thu các dịch vụ phục vụ, hỗ trợ hoạt động giáo dục của cơ sở giáo dục mầm non, giáo dục phổ thông công lập trên địa bàn tỉnh Bình Dương;

Quyết định 1677/QĐ-TTg ngày 03/12/2018 phê duyệt Đề án “Phát triển Giáo dục mầm non giai đoạn 2018 - 2025”;

Nghị quyết số 35/NQ-CP ngày 04/6/2019 của Chính phủ về tăng cường huy động các nguồn lực của xã hội đầu tư cho phát triển giáo dục và đào tạo giai đoạn 2019 – 2025;

Thông tư 50/2020/TT-BGDĐT ngày 31/12/2020 ban hành Chương trình làm quen với tiếng Anh dành cho trẻ mẫu giáo;

Văn bản hợp nhất số 01/VBHN-BGDĐT ngày 13/4/2021 của Bộ GDĐT Ban hành Chương trình GDMN;

Thông tư số 47/2020/TT-BGDĐT ngày 31/12/2020 quy định việc lựa chọn đồ chơi, học liệu được sử dụng trong các cơ sở GDMN;

Thông tư 30/2021/TT-BGDĐT, ngày 05/11/2021 quy định quy trình biên soạn, thẩm định, phê duyệt và lựa chọn tài liệu để sử dụng trong các cơ sở GDMN;

Thông tư 45/2021/TT-BGDĐT, ngày 31/12/2021 quy định về xây dựng trường học an toàn, phòng, chống tai nạn thương tích trong cơ sở GDMN;

Quyết định số 1609/QĐ-TTg ngày 26/12/2022 phê duyệt Chương trình “Hỗ trợ phát triển giáo dục mầm non vùng khó khăn giai đoạn 2022 – 2030”.

Thực hiện nghiêm túc các quy định tại các văn bản quy phạm pháp luật và văn bản chỉ đạo về GDMN.

b) Biện pháp thực hiện

Cập nhật các văn bản quy phạm pháp luật, tạo hành lang pháp lý và triển khai kịp thời trong các cuộc họp của nhà trường như: Họp HĐSP, sinh hoạt chuyên môn, công đoàn... các văn bản được công khai niêm yết trên bảng tin trường, trang websiet, zalo trường và zalo nhóm lớp.

Chỉ đạo đội ngũ nâng cao nhận thức trong việc tìm hiểu, nghiên cứu, vận dụng các quy định của pháp luật, của ngành liên quan đến bản thân và công việc.

Tăng cường và nâng cao hiệu quả công tác thanh kiểm tra, giám sát việc thực hiện các quy định của pháp luật về GDMN. Kiên quyết xử lý nghiêm những CB-GV-NV vi phạm Điều lệ trường MN, đạo đức nhà giáo.

Tiếp tục tham mưu với cấp ủy, chính quyền thực hiện có hiệu quả kế hoạch phát triển GDMN của địa phương giai đoạn 2018-2025 phù hợp với tình hình cụ thể của địa phương.

1.2. Đổi mới công tác quản lý giáo dục theo hướng phân cấp, phân quyền, tự chủ gắn với cơ chế giám sát và trách nhiệm giải trình

a) Yêu cầu, chỉ tiêu thực hiện

Đổi mới công tác quản lý, nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý; đẩy mạnh phân cấp quản lý, giao quyền gắn với thực hiện nhiệm vụ năm học của từng cá nhân. 100% CB-GV thực hiện đổi mới hình thức, nội dung sinh hoạt chuyên môn, không phát sinh hệ thống hồ sơ sổ sách so với quy định; thực hiện nghiêm túc và đầy đủ các quy định về tổ chức các hoạt động GDMN theo Điều lệ trường mầm non.

100% CB-GV ứng dụng công nghệ thông tin và chuyển đổi số vào công tác quản lý, tổ chức các hoạt động trong cơ sở GDMN.

Thực hiện dân chủ trong quản lý, điều hành hoạt động của đơn vị. Cam kết 100% các hoạt động trong nhà trường được tổ chức lấy ý kiến, được tham gia kiểm tra giám sát nhằm phát huy quyền dân chủ của CB-GV-NV theo Thông tư số 11/2020/TT-BGDĐT ngày 19/5/2020 của Bộ GDĐT, các hoạt động trong nhà trường được thực hiện công khai minh bạch theo Thông tư số 36/2017/TT-BGDĐT ngày 28/12/2017 của Bộ GDĐT.

Kiểm tra nhà giáo ít nhất đạt 30% (6 giáo viên, 02 cấp dưỡng); Kiểm tra tài chính 01 lần/quý; kiểm tra tài sản 02 lần/ năm; kiểm tra theo kế hoạch. Đột xuất đảm bảo đúng nguyên tắc.

Thực hiện nghiêm túc, đầy đủ các loại hồ sơ sổ sách theo quy định tại khoản 2, khoản 5 Điều 21 của Điều lệ trường mầm non, không để xảy ra tình trạng lạm dụng hồ sơ sổ sách.

Phối hợp chặt chẽ với UBND xã. Các ban ngành, đoàn thể huy động sự tham gia của cộng đồng dân cư trong việc giám sát nâng cao hoạt động của đơn vị.

*** *Biện pháp thực hiện***

Đổi mới công tác quản lý, nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý, tự chủ về quản lý thực hiện nhiệm vụ chuyên môn, gắn với nâng cao trách nhiệm giải trình trước xã hội, người học. Giao quyền chủ động cho PHT, giáo viên trong công tác lập Kế hoạch, phát triển chương trình giáo dục nhà trường phù hợp với điều kiện

thực tế địa phương, phù hợp với sự phát triển của trẻ hướng tới đạt được kết quả mong đợi cuối độ tuổi theo chương trình giáo dục mầm non.

Tổ chức tốt Hội nghị công chức viên chức đưa ra kế hoạch, bản cam kết và các chỉ tiêu phấn đấu thực hiện đạt hiệu quả. Thành lập Hội đồng thi đua- khen thưởng; biên kiểm tra nội bộ; xây dựng quy tắc ứng xử, sửa đổi bổ sung quy chế chi tiêu nội bộ, nội quy quy chế hoạt động trong nhà trường đảm bảo tinh gọn nhưng vẫn đảm bảo quyền lợi, nghĩa vụ, trách nhiệm của cá nhân, tập thể đối với mọi trách nhiệm được giao.

Chỉ đạo các bộ phận đổi mới hình thức, nội dung sinh hoạt tổ nhóm chuyên môn. Sử dụng hệ thống hồ sơ sổ sách đúng quy định, khoa học, tinh gọn, hiệu quả đáp ứng việc thực hiện nhiệm vụ chăm sóc giáo dục trẻ; Hướng dẫn tổ khối lựa chọn những khó khăn vướng mắc trong quá trình chăm sóc, giáo dục trẻ, những giải pháp hay của những sáng kiến kinh nghiệm được đưa ra bàn bạc hỗ trợ, giúp đỡ, giao lưu, chia sẻ kinh nghiệm trong thực hiện nhiệm vụ GDMN.

Chỉ đạo Phó hiệu trưởng xây dựng kế hoạch bồi dưỡng và phát triển kỹ năng nghề nghiệp cho đội ngũ một cách phù hợp và hiệu quả. Có thể bồi dưỡng cho một nhóm nhỏ, hay một đôi tượng; Hàng tuần BGH kiểm tra dự giờ theo kế hoạch, để kịp thời tư vấn, hỗ trợ những tồn tại hạn chế trong quá trình tổ chức các hoạt động, từ đó có kế hoạch bồi dưỡng, thúc đẩy phát triển trong chuyên môn.

Phát huy quyền dân chủ trong nhà trường, tổ chức cho tập thể CB-GV-NV được tham gia thảo luận, đóng góp ý kiến, các loại quy chế, nội quy cũng như các kế hoạch phát triển giải hạn, trung hạn, kế hoạch năm, tháng tuần của nhà trường; thực hiện công khai minh bạch các chế độ chính sách của CB-GV-NV và người học, công khai các khoản đóng của phụ huynh, tiền ăn, chế độ ăn, thực đơn kịp thời hàng ngày theo qui định.

Đẩy mạnh cải cách hành chính, kiểm tra hướng dẫn việc UDCNTT trong quản lý chăm sóc, giáo dục trẻ; Hỗ trợ giáo viên, nhân viên ứng dụng công nghệ thông tin trong các cuộc họp, thông tin, báo cáo, triển khai các kế hoạch của nhà trường. Thực hiện 3 công khai các nội dung theo quy định trên các bảng công khai, trên nhóm zalo nhà trường như: công khai tài chính thu-chi, công khai các chế độ chính sách, tăng lương.... đối với viên chức và người lao động.

Xây dựng kế hoạch cụ thể nhiệm vụ của mỗi tập thể, cá nhân (UBND, UBMTTQ, Công an, phụ nữ, ĐTN, y tế) kế hoạch này được phối hợp ký kết hàng năm để cùng phối hợp nâng cao hiệu quả công tác chăm sóc giáo dục trên địa bàn xã;

Hàng tháng tham mưu với chính quyền địa phương những tồn tại khó khăn của cơ sở để được tư vấn, hỗ trợ giải quyết kịp thời.

1.3. Nâng cao hiệu quả công tác thanh tra, kiểm tra, giám sát việc thực hiện các quy định của pháp luật đối với cơ sở GDMN;

*** Yêu cầu, chỉ tiêu thực hiện**

Kiểm tra việc quản lý kỷ luật lao động, trách nhiệm công tác, thực hiện chủ trương đường lối của Đảng, chính sách pháp luật của nhà nước. Thực hiện quy chế dân chủ, giải quyết khiếu nại, tố cáo, thực hiện chế độ chính sách đối với nhà giáo, kiểm tra quản lý chuyên môn, tài chính, tài sản, công tác xã hội hóa giáo dục. Phối kết hợp các tổ chức đoàn thể, lực lượng trong và ngoài nhà trường thực hiện nhiệm vụ.

Kiểm tra việc xây dựng quy hoạch phát triển nhà trường; kiểm tra chất lượng nuôi dưỡng, chăm sóc giáo dục trẻ; kiểm tra việc quản lý và sử dụng hiệu quả các nguồn tài chính, tài sản của nhà trường....

Cam kết xử lý nghiêm các đối tượng, cá nhân vi phạm các quy định pháp luật trong khi thực hiện các nhiệm vụ chăm sóc, giáo dục trẻ.

Giám sát, tư vấn, hỗ trợ giáo viên, nhân viên trong việc thực hiện nhiệm vụ.

Kiểm tra việc tiếp nhận trẻ em, quản lý trẻ em và các hoạt động nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục trẻ; quyết định khen thưởng, phê duyệt kết quả đánh giá trẻ theo các nội dung quy định của Bộ giáo dục đào tạo.

Kiểm tra việc phân công, quản lý, đánh giá, xếp loại; tham gia quá trình tuyển dụng, chuyển chuyên; khen thưởng, kỷ luật đối với CB,VC theo quy định.

Cam kết thực hiện lưu trữ đầy đủ các loại hồ sơ, sổ sách về công tác thanh kiểm tra.

*** Biện pháp thực hiện**

Xây dựng kế hoạch kiểm tra nội bộ năm học; kiểm tra thường xuyên việc triển khai kế hoạch; Thực hiện đổi mới công tác kiểm tra, giám sát, đánh giá trong quản lý, chăm sóc, giáo dục trẻ theo hướng hiệu quả, phát huy vai trò giám sát, tư vấn, hỗ trợ, tránh hình thức gây áp lực cho giáo viên; bảo đảm dân chủ, công khai, minh bạch, thực chất, hiệu quả nhằm mục đích thực hiện nghiêm túc các quy định và nâng cao chất lượng thực hiện nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục trong nhà trường.

Thường xuyên kiểm tra, kiểm soát và đánh giá đúng thực chất, chính xác các tiêu chí để cải tạo, nâng cao hoàn thiện từng bước môi trường chăm sóc nuôi dạy trẻ, đảm bảo an toàn tuyệt đối, phòng chống tai nạn thương tích cho trẻ một cách tốt nhất.

Thực hiện thường xuyên, kịp thời nhằm tu dưỡng phẩm chất đạo đức, nâng cao đạo đức nghề nghiệp trong chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục trẻ; Tăng cường nền nếp, dân chủ, kỷ cương, tình thương, trách nhiệm trong nhà trường; Tổ chức, quản lý và kiểm soát chặt chẽ toàn diện tiến độ thực hiện các hoạt động của nhà trường theo kế hoạch và theo Điều lệ trường mầm non, kịp thời ngăn ngừa kiên quyết xử lý với các biểu hiện vi phạm pháp luật về đạo đức nhà giáo; tạo mối quan

hệ đồng nghiệp đoàn kết nội bộ trong giao tiếp và khả năng ứng xử của CBQL với giáo viên, giữa giáo viên với phụ huynh và học sinh.

Tham mưu, phối hợp UBND xã, các ban ngành đoàn thể, huy động sự tham gia của cộng đồng trong việc quản lý GDMN.

2. Rà soát, sắp xếp phát triển nhóm lớp; cải tạo cơ sở vật chất; nâng cao chất lượng kiểm định và xây dựng trường mầm non đạt chuẩn quốc gia

*** Yêu cầu, chỉ tiêu thực hiện**

Nhóm lớp: 10 lớp/260 trẻ. Cụ thể 03 lớp lá/87 trẻ; 03 lớp chồi/ 78 trẻ; 02 lớp mầm/ 63 trẻ, 02 nhóm trẻ/32 trẻ.

Huy động trẻ ra lớp. Phần đầu trẻ nhà trẻ đến trường cuối năm đạt tỷ lệ 38% trở lên; trẻ mẫu giáo từ 3-5 tuổi đến trường tỷ lệ đạt 94% trở lên. Riêng trẻ 5 tuổi đạt tỷ lệ 100%.

10/10 lớp học được trang bị đầy đủ trang thiết bị ĐDDC theo quy định tại Thông tư số 01/VBHN-BGDĐT, đảm bảo công trình nhà vệ sinh, đồ dùng đồ chơi được sửa chữa kịp thời.

Tham gia Hội thi làm đồ dùng đồ chơi cấp trường, phần đầu ít nhất 02/ bộ đồ dùng có chất lượng/năm học/lớp. Bên cạnh đó đẩy mạnh công tác làm đồ dùng, đồ chơi có sự tham gia của trẻ để phục vụ cho các chủ đề, hạn chế sử dụng nhựa tái chế một lần; 10/10 nhóm lớp ký cam kết “Xây dựng môi trường xanh, an toàn, thân thiện phòng chống bạo lực học đường”

Thực hiện tốt các điều kiện đảm bảo trường MN đạt tái chuẩn chất lượng giáo dục cấp độ 2 và đạt chuẩn Quốc gia mức độ 1 vào năm 2023-2024.

*** Biện pháp thực hiện**

Xây dựng kế hoạch tuyển sinh, vận động phụ huynh đăng ký cho trẻ trong độ tuổi ra lớp. Tiếp tục nhận trẻ và bố trí trẻ vào nhóm trẻ đảm bảo số lượng theo Điều lệ trường mầm non.

Số liệu trẻ hiện có 260/10 lớp

Nhà trẻ 32/2 lớp: (Nhà trẻ 1A/16 trẻ; 1B/16 trẻ)

Khối mầm: 63/02 lớp (Mầm 1/32 trẻ, Mầm 2 /31 trẻ)

Khối chồi: 78/03 lớp (Chồi 1/26 trẻ, chồi 2/26 trẻ, chồi 3/26 trẻ)

Khối lá: 87/3 lớp (Lá 1/27 trẻ, lá 2/30 trẻ, lá 3/30 trẻ)

Cần huy động thêm 34 trẻ. Cụ thể Nhà trẻ 18, Chồi 12, Lá 04.

Tích cực tham mưu Ban Chỉ đạo CMC-PCGD xã để phối hợp Ban áp điều tra trẻ trong độ tuổi ra lớp, tăng cường vận động, huy động tối đa trẻ 2 tuổi ra lớp đạt chỉ tiêu và tiến tới phổ cập giáo dục mẫu giáo đúng tiến độ.

Phát động phong trào xây dựng trường, lớp học an toàn, thân thiện, xanh, sạch, đẹp đến toàn thể CB, GV, NV và phụ huynh học sinh. Huy động cha mẹ học sinh và các doanh nghiệp ủng hộ cây xanh, nguyên vật liệu để xây dựng ”Môi trường lấy trẻ làm trung tâm”; Tổ chức hoạt động đón trả, trẻ chu đáo ân cần, trẻ được vệ sinh sạch sẽ, giúp trẻ thích nghi với lớp học tạo sự an tâm cho phụ huynh.

Đề trẻ yêu thích đến trường, đảm bảo tỷ lệ chuyên cần theo chỉ tiêu đề ra, nhà trường phát động thực hiện cuộc vận động xây dựng trường, lớp xanh - sạch - đẹp; người lớn là tấm gương mẫu mực cho trẻ em noi theo; tuyên truyền thực hiện khẩu hiệu “Mỗi ngày bé đến trường là một ngày vui”; Hội thi bé hát dân ca, trò chơi dân gian, “Rung chuông vàng”

Phát động phong trào thi làm đồ dùng, đồ chơi tự tạo đến toàn thể giáo viên, chú trọng đồ dùng đồ chơi, nguyên vật liệu trong các góc, đồ dùng dạy học; mua sắm bổ sung đồ dùng, đồ chơi, thiết bị hiện đại; sách, tài liệu phù hợp để thực hiện chương trình GDMN.

Tạo điều kiện cho giáo viên bồi dưỡng về chuyên môn nghiệp vụ nâng cao chất lượng chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục trẻ; Tăng cường các điều kiện về cơ sở vật chất, chất lượng đội ngũ để thực hiện tốt công tác tuyển sinh vận động trẻ nhất là trẻ nhà trẻ trong độ tuổi đến trường của địa phương một cách bền vững.

Thực hiện tốt “Xây dựng trường mầm non xanh, an toàn, thân thiện,” đầu tư cải tạo sửa chữa CSVC, mua sắm, bổ sung tài liệu, học liệu, đồ dùng đồ chơi, các trang thiết bị phù hợp đảm bảo nâng cao chất lượng giáo dục, tạo cảnh quan thu hút cháu đến trường.

Tiếp tục tham mưu các cấp Lãnh đạo đầu tư các trang thiết bị, sửa chữa cơ sở vật chất; thực hiện tốt công tác tự đánh giá kiểm định, rà soát các tiêu chuẩn, tiêu chí để đánh giá xác định rõ nội hàm điểm mạnh, điểm yếu để từ đó có những giải pháp khắc phục và thực hiện theo lộ trình cho phù hợp với tình hình thực tế của đơn vị.

3. Nâng cao chất lượng phổ cập GDMN cho trẻ em 5 tuổi; tiến tới phổ cập GDMN cho trẻ em mẫu giáo vào năm 2030

*** Yêu cầu, chỉ tiêu thực hiện**

Duy trì đạt các tiêu chuẩn về trẻ em.

Trong năm học, phấn đấu tỷ lệ huy động trẻ nhà trẻ đạt 38%; tỷ lệ huy động trẻ mẫu giáo đạt 94%, huy động trẻ 5 tuổi đạt 100%. tiến tới đạt chuẩn PCGDMN cho trẻ mẫu giáo vào năm 2030.

Phấn đấu 100% trẻ được đánh giá hoàn thành chương trình giáo dục mầm non trẻ 5 tuổi.

Thực hiện đầy đủ và kịp thời chính sách hỗ trợ cho trẻ em và giáo viên theo quy định.

Duy trì các điều kiện về PCGDMNTN tuổi như: tiêu chuẩn về đội ngũ CBQL, giáo viên và nhân viên trong nhà trường, tiêu chuẩn về cơ sở vật chất, thiết bị.

Đạt chuẩn Phổ cập GDMNTENT năm 2023.

*** Biện pháp thực hiện**

Tham mưu các cấp lãnh đạo kiện toàn Ban chỉ đạo phổ cập giáo dục - Xóa mù chữ (PCGD-XMC) xã Tân Hiệp; phối hợp các ban ngành có liên quan, chính

quyền địa phương vận động trẻ 5 tuổi ra lớp; ưu tiên tạo mọi điều kiện đảm bảo nội dung, quy trình, thủ tục chất lượng PCGDMNTNT.

Tiếp tục phân công BGH phụ trách công tác phổ cập, thực hiện triển khai nghiêm túc Nghị định số 20/2014/NĐ-CP ngày 24/3/2014 về PCGD, xóa mù chữ; Thông tư số 07/2016/TT-BGDĐT ngày 22/3/2016 quy định về điều kiện đảm bảo và nội dung, quy trình, thủ tục kiểm tra công nhận đạt chuẩn PCGD, xóa mù chữ; Triển khai Kế hoạch thực hiện Kết luận số 51-KL/TW theo Quyết định số 1696/QĐ-BGDĐT ngày 26/6/2020 đến toàn thể đội ngũ CC,VC trong đơn vị.

Tiếp tục duy trì, Nâng cao chất lượng công tác chuẩn bị cho trẻ em 5 tuổi sẵn sàng vào học lớp 1 đáp ứng yêu cầu liên thông Chương trình GDPT.

Phối hợp với các ban ngành, đoàn thể trong xã huy động 100% trẻ 5 tuổi ra lớp và cam kết trẻ nhà trẻ, trẻ mẫu giáo ra lớp theo chỉ tiêu đã đăng ký.

Tham mưu ban chỉ đạo XMC-PCGD và XDXHHT xây dựng kế hoạch hằng năm, đề ra các biện pháp phối hợp hoạt động XMC-PCGD, tổ chức sơ tổng kết rút kinh nghiệm kịp thời đẩy mạnh công tác phổ cập.

Thực hiện đầy đủ và kịp thời chính sách hỗ trợ ăn trưa đối với trẻ em mẫu giáo theo Nghị định số 81/2021/NĐ-CP.

Thực hiện nghiêm túc việc tự kiểm tra các tiêu chuẩn đạt chuẩn Phổ cập GDMN cho trẻ em 5 tuổi đảm bảo trung thực, khách quan, chống bệnh thành tích trong kiểm tra, công nhận lại Phổ cập GDMN cho trẻ em 5 tuổi.

Báo cáo kết quả thực hiện PCGDMNTNT về bộ phận phụ trách xã theo quy định; Thực hiện tốt công tác phối hợp điều tra, xử lý, cập nhật đầy đủ số liệu theo quy định trên phần mềm phổ cập giáo dục - xóa mù chữ; rà soát, đối chiếu, so sánh số liệu trẻ em giữa báo cáo thống kê và báo cáo phổ cập để đảm bảo tính chính xác.

Niêm iết tại bảng tin trường các văn bản quy định hiện hành, quản lý công tác thực hiện phổ cập GDMN cho trẻ 5 tuổi.

4. Nâng cao chất lượng hoạt động, nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục trẻ em

4.1. Sẵn sàng thích ứng linh hoạt với tình hình thiên tai, dịch bệnh; đảm bảo an toàn về thể chất và tinh thần cho trẻ.

**** Yêu cầu, chỉ tiêu thực hiện***

100% trẻ đến trường được đáp ứng các điều kiện, đảm bảo an toàn về phòng, chống dịch bệnh covid-19, thiên tai và một số dịch bệnh khác.

100% trẻ đến trường được đảm bảo an toàn tuyệt đối về thể chất và tinh thần khi ở trường, không có bạo lực học đường xảy ra tại trường.

100% giáo viên, nhân viên thực hiện nghiêm túc Quy chế chăm sóc nuôi dưỡng trẻ và bộ Quy định quy tắc ứng xử trong trường mầm non.

Thực hiện xây dựng môi trường giáo dục an toàn, lành mạnh, phòng chống bạo lực trong nhà trường. 100% cán bộ, giáo viên, nhân viên nói không với vi phạm đạo đức nhà giáo hoặc để mất an toàn cho trẻ.

**** Biện pháp thực hiện***

Xây dựng các phương án sẵn sàng ứng phó với những diễn biến phức tạp, đảm bảo thực hiện tốt công tác nuôi dưỡng, chăm sóc và bảo đảm an toàn cho trẻ theo quy định của Chương trình GDMN phù hợp với điều kiện thực tế của từng địa phương nếu xảy ra thiên tai, dịch bệnh.

Phối hợp với y tế địa phương trong phòng, chống và ứng phó với dịch Covid-19, thiên tai và các dịch bệnh khác; bảo đảm các yêu cầu, điều kiện về trang thiết bị trong phòng chống dịch bệnh. Xây dựng các phương án sẵn sàng ứng phó với những diễn biến phức tạp, đảm bảo thực hiện tốt công tác nuôi dưỡng, chăm sóc và bảo đảm an toàn cho trẻ em theo quy định.

Chỉ đạo đội ngũ cán bộ, giáo viên, nhân viên thực hiện nghiêm túc Thông tư số 45/2021/TT-BGDĐT ngày 31/12/2021 của Bộ trưởng Bộ GDĐT quy định về việc xây dựng trường học an toàn, phòng, chống tai nạn thương tích trong cơ sở GDMN; Nghị định 80/2017/NĐ-CP quy định về môi trường an toàn, lành mạnh, thân thiện, phòng, chống bạo lực học đường, lồng ghép nội dung Chuyên đề “Đẩy mạnh phòng chống bạo hành trẻ” và giáo dục kiến thức, kỹ năng về phòng cháy, chữa cháy và cứu nạn, cứu hộ vào nhiệm vụ thường xuyên trong các hoạt động của nhà trường.

Đẩy mạnh công tác kiểm tra, kiểm soát các hoạt động một ngày của trẻ ở trường mầm non. Đảm bảo tất cả các trẻ được an toàn về thể chất và tinh thần khi ở trường, qua đó kịp thời phát hiện, có biện pháp khắc phục triệt để những yếu tố nguy cơ gây mất an toàn trong thời gian trẻ tham gia sinh hoạt tại trường.

Thường xuyên tổ chức kiểm tra đánh giá môi trường vật chất, môi trường tinh thần, an toàn vệ sinh thực phẩm trong nhà trường như; Chỉ đạo bộ phận nhân viên phục vụ thường xuyên cọ rửa những khu vực đọng nước, ẩm mốc để hạn chế tối đa những yếu tố nguy cơ gây mất an toàn cho trẻ khi tham gia sinh hoạt tại trường; Thực hiện nghiêm túc công tác vệ sinh, khử khuẩn lớp học, đồ dùng đồ chơi của trẻ trong và ngoài lớp học theo hướng dẫn của Bộ y tế để phòng dịch bệnh Covid-19 và các dịch bệnh theo mùa. Tự đánh giá bảng kiểm trường học an toàn, phòng chống tai nạn thương tích trong nhà trường.

Phân công Phó hiệu trưởng bán trú và nhân viên y tế tập huấn bồi dưỡng kỹ năng cách phòng tránh tai nạn thường gặp đối với trẻ và biết xử trí một số tình huống khi trẻ hóc, sặc, điện giật, diễn tập phương án phòng cháy chữa cháy, cứu nạn cứu hộ theo Thông tư 06/2022/TT-BGDĐT ngày 11/5/2022 Hướng dẫn trang bị kiến thức, kỹ năng về PCCC và cứu nạn cứu hộ cho học sinh, sinh viên trong các cơ sở giáo dục.

Nâng cao năng lực cho đội ngũ cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên trong công tác đảm bảo an toàn, phòng chống bạo lực học đường; Tăng cường công tác kiểm tra các hoạt động tại bếp ăn, quy trình tổ chức ăn, ngủ, nề nếp, kỹ năng vệ

sinh của trẻ tại nhóm lớp nhằm phát hiện và có các biện pháp khắc phục kịp thời các yếu tố nguy cơ gây mất an toàn cho trẻ.

4.2. *Đổi mới hoạt động nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục trẻ em, nâng cao chất lượng thực hiện Chương trình GDMN*

a) Thực hiện tốt công tác nuôi dưỡng, chăm sóc sức khỏe

**** Yêu cầu, chỉ tiêu thực hiện***

100% trẻ đến trường được khám sức khỏe định kỳ 2 lần/ năm và được theo dõi cân đo, chắm biểu đồ tăng trưởng 3 lần/năm và tổng cân đo trẻ dưới 60 tháng vào tháng 5.

Đảm bảo 100% trẻ đến trường được tổ chức ăn bán trú, được trang bị đầy đủ đồ dùng vệ sinh cá nhân phục vụ chăm sóc bán trú.

Phần đầu giảm tỷ lệ trẻ suy dinh dưỡng còn giảm 2-3% so với đầu năm, giảm tỷ lệ trẻ thừa cân, béo phì 2% so với đầu năm.

Phần đầu tỷ lệ trẻ phát triển bình thường đạt trên 85% trở lên.

Triển khai Công văn số 423 /BGDDT-GDMN ngày 07/02/2023 về công tác nuôi dưỡng và đảm bảo an toàn cho trẻ em tại cơ sở GDMN. Thực hiện nghiêm các điều kiện an toàn thực phẩm theo quy định, không để xảy ra ngộ độc thực phẩm trong nhà trường. Nghiêm cấm vi phạm khẩu phần ăn của trẻ dưới mọi hình thức; thực hiện nghiêm túc các quy định về vệ sinh an toàn thực phẩm. Đảm bảo sơ chế, chế biến thực phẩm theo đúng nguyên tắc một chiều. 100% CB, GV, NV được khám sức khỏe đầu năm học.

Phối hợp với gia đình xây dựng chế độ dinh dưỡng, hợp lý đối với trẻ để phòng chống suy dinh dưỡng và thừa cân, béo phì; đa dạng các hình thức tuyên truyền đến các bậc cha mẹ trẻ về chế độ dinh dưỡng cân đối, hợp lý giúp trẻ phát triển toàn diện về thể chất và phòng chống dịch bệnh.

**** Biện pháp thực hiện***

Kiện toàn ban chăm sóc sức khỏe 11 thành viên (Mời trưởng Ban đại diện CMHS và trạm y tế xã) xây dựng kế hoạch phân công phân nhiệm và triển khai thực hiện các nội dung chăm sóc sức khỏe, dinh dưỡng, kiểm soát an toàn vệ sinh thực phẩm... cụ thể, kịp thời. Ban chăm sóc sức khỏe thực hiện đảm bảo hiệu quả, thiết thực, nghiêm túc thực hiện kiểm thực 3 bước và lưu mẫu thực phẩm đúng quy định, công khai chế độ ăn, định mức ăn hàng ngày của trẻ kịp thời, rõ ràng, chính xác.

Chỉ đạo giáo viên, nhân viên tổ chức thực hiện cân-đo cho trẻ hàng tháng, hàng quý và đánh giá, theo dõi tình trạng dinh dưỡng của trẻ đảm bảo cân đo trẻ đúng thao tác kỹ thuật, cập nhật số liệu, thống kê kết quả chính xác, đúng thời gian

quy định; Chỉ đạo Phó hiệu trưởng xây dựng kế hoạch thực hiện các giải pháp tích cực không chế hiệu quả tỷ lệ trẻ thừa cân, béo phì, giảm tỷ lệ trẻ suy dinh dưỡng, thừa cân, béo phì so với đầu năm học. Giảm tỷ lệ trẻ suy dinh dưỡng xuống 2-3% so với đầu năm, giảm tỷ lệ trẻ thừa cân, béo phì 2% so với đầu năm, trẻ phát triển bình thường đạt trên 85% trở lên.

Tích hợp các nội dung GDDD, sức khỏe và chăm sóc răng miệng cho các cháu vào hoạt động hằng ngày, đặc biệt vào chuyên đề “Bé tập làm nội trợ”, “Lồng ghép các hoạt động vào chăm sóc sức khỏe, chăm sóc răng miệng” tăng cường tạo điều kiện cho trẻ tiếp thu kiến thức thông qua những hoạt động thực hành, giáo dục thói quen và rèn luyện kỹ năng thao tác vệ sinh cá nhân như: rửa tay, lau mặt, đánh răng cho các cháu.

Tiếp tục tổ chức thực hiện xây dựng mô hình “Vệ sinh an toàn thực phẩm ở trường mầm non” do ngành chỉ đạo, thực hiện tốt việc vận hành của bếp 1 chiều, nâng cao ý thức trách nhiệm và kiến thức tổ chức bếp khoa học cho đội ngũ cấp dưỡng (phân công cấp dưỡng theo quy trình sống, chín). Nghiêm túc thực hiện kiểm thực 3 bước và lưu mẫu thực phẩm đúng quy định.

Tăng cường kiểm tra quản lý chặt chẽ bữa ăn của trẻ. Đảm bảo cho trẻ được ăn đúng – ăn đủ chế độ đa dạng đầy đủ 8 nhóm thực phẩm, đảm bảo bữa ăn, khẩu phần ăn phối hợp cân đối giữa đạm động vật và đạm thực vật, dầu thực vật và mỡ động vật đáp ứng nhu cầu dinh dưỡng theo quy định tại; Điều tra tính khẩu phần dinh dưỡng PMS trước ít nhất 1 tuần khi tổ chức cho trẻ ăn, điều tra nhu cầu năng lượng Kcal khẩu phần ăn của trẻ tại trường nhà trẻ 600-801 kcal/ngày, mẫu giáo 615-865 Kcal/ngày.

Tăng cường công tác thanh tra, kiểm tra và sự tham gia giám sát của Ban đại diện cha mẹ trẻ em trong việc bảo đảm chất lượng bữa ăn và ATTP, kịp thời chấn chỉnh, xử lý những sai phạm trong công tác nuôi dưỡng trẻ.

Chỉ đạo giáo viên chú ý tăng cường giáo dục vận động, phát triển về thể chất, có nhiều biện pháp tích cực hạn chế tốc độ tăng cân cho trẻ thừa cân, béo phì.

Tăng cường đẩy mạnh công tác tuyên truyền và phối hợp với phụ huynh về chế độ dinh dưỡng cân đối, hợp lý giúp trẻ phát triển toàn diện về thể chất và phòng chống dịch bệnh.

b) Đổi mới hoạt động giáo dục

**** Yêu cầu, chỉ tiêu thực hiện***

10/10 nhóm lớp thực hiện Chủ đề “***Xây dựng trường mầm non hạnh phúc, lấy trẻ em làm trung tâm***” phù hợp với điều kiện thực tế của địa phương, trường, chủ động, linh hoạt, sáng tạo gắn kết các tiêu chí của ***Chuyên đề “Xây dựng trường mầm non lấy trẻ làm trung tâm, giai đoạn 2021-2025”*** trong thực hiện Chủ đề.

Nâng cao chất lượng thực hiện Chương trình GDMN, trong đó tập trung phát triển Chương trình GDMN trên cơ sở Chương trình do Bộ GDĐT ban hành nhằm

nâng cao chất lượng nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục trẻ em giáo dục nhà trường theo quan điểm giáo dục toàn diện, tích hợp, LTLTT.

Tổ chức linh hoạt, phù hợp hoạt động giáo dục STEM vào trong các hoạt động hàng ngày của trẻ; Ứng dụng giáo dục STEAM trong thực hiện Chương trình GDMN.

Tổ chức bồi dưỡng, hỗ trợ nâng cao năng lực thực hiện các nội dung chuyên. Tổ chức hội thảo, tọa đàm hỗ trợ tư vấn, chia sẻ kinh nghiệm trong thực hiện chuyên môn và phát triển Chương trình giáo dục mầm non.

Thực hiện tuyên truyền đến phụ huynh cho trẻ mẫu giáo tuổi làm quen với tiếng Anh (Tự nguyện).

Đẩy mạnh UDCNTT, chuyển đổi số trong hoạt động hàng ngày cũng như trong công tác quản lý, giảng dạy.

Cam kết tháng/ lớp thực hiện xây dựng 01 video, clip có chất lượng tuyên truyền đến cha mẹ trẻ về những định hướng, đổi mới trong việc chăm sóc, nuôi dưỡng giáo dục trẻ.

Triển khai Tiêu chí trường mầm non giảm thiểu sử dụng sản phẩm nhựa dùng một lần

Tiếp tục thực hiện nhân rộng mô hình nhà vệ sinh thông minh và thực hiện mô hình Thư viện xanh theo Thông tư số 16/TT - BGDDT ngày 22/11/2022 của Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành về việc Quy định tiêu chuẩn thư viện cơ sở giáo dục mầm non và phổ thông (***Đơn vị đang ký PGD thực hiện mô hình điểm Thư viện xanh***).

Thực hiện giáo dục hòa nhập có chất lượng đối với trẻ em có hoàn cảnh đặc biệt. Đẩy mạnh công tác truyền thông về giáo dục trẻ khuyết tật, bảo đảm chính sách cho trẻ khuyết tật và cơ sở GDMN có trẻ khuyết tật học hoà nhập.

Xây dựng và nhân rộng các mô hình phối hợp giữa nhà trường với gia đình, đoàn thể, tổ chức xã hội, đặc biệt là mô hình phối hợp nhà trường, gia đình, cộng đồng trong chăm sóc, giáo dục trẻ mầm non; tiếp tục thực hiện hiệu quả các hoạt động chuẩn bị cho trẻ 5 tuổi sẵn sàng vào học lớp một đáp ứng yêu cầu liên thông với Chương trình lớp 1 phổ thông. Tiếp tục triển khai Chương trình “Tôi yêu Việt Nam” trong cấp học GDMN giai đoạn 2020-2024; đẩy mạnh giáo dục kỹ năng sống xanh, bảo vệ môi trường, ứng phó biến đổi khí hậu trong các cơ sở giáo

**** Biện pháp thực hiện***

Triển khai chủ đề năm học ***“Xây dựng trường mầm non hạnh phúc, lấy trẻ em làm trung tâm”*** với thông điệp của đơn vị ***“Mỗi ngày đến trường là một ngày vui”*** được CB-GV-NV áp dụng phù hợp với tình hình thực tế của trường, lớp.

Thực hiện tốt Chương trình GDMN sau sửa đổi, theo hướng phát triển chương trình, phù hợp với văn hóa, điều kiện của địa phương, nhà trường, khả năng nhận thức và nhu cầu của trẻ. Chỉ đạo Phó hiệu trưởng, tổ trưởng chuyên môn và giáo viên cốt cán chủ động xây dựng, phát triển chương trình giáo dục mầm non

phù hợp với tình hình thực tế của đơn vị; Lựa chọn mục tiêu, nội dung giáo dục cần thiết, phù hợp với khả năng nhận thức từng độ tuổi, giúp trẻ đạt mục tiêu kết quả mong đợi cuối độ tuổi theo Chương trình GDMN.

Tiếp tục trang bị tài liệu hướng dẫn thực hiện chương trình, tổ chức tập huấn, hỗ trợ giáo viên thực hiện tốt chương trình. Giáo viên thực hiện đầy đủ, đúng chương trình giáo dục mầm non bằng nhiều hình thức khác nhau; đầu tư cơ sở vật chất, thiết bị dạy học, đồ dùng đồ chơi. Chỉ đạo giáo viên hạn chế sử dụng sản phẩm nhựa tái chế dùng một lần vào làm đồ dùng đồ chơi.

Đổi mới công tác quản lý nâng cao chất lượng giảng dạy, nâng cao chất lượng chăm sóc và giáo dục trẻ theo lứa tuổi, thực hiện chương trình giáo dục mầm non. Giáo viên tích cực đổi mới hình thức, vận dụng phương pháp sáng tạo trong tổ chức các hoạt động giáo dục, đổi mới tổ chức môi trường giáo dục phù hợp với điều kiện thực tiễn của địa phương, đơn vị, tạo cơ hội cho trẻ tích cực khám phá, trải nghiệm, sáng tạo thông qua các hoạt động ngoài trời, hoạt động vui chơi, hoạt động Lễ hội..., từ đó phát triển ngôn ngữ, phát triển kỹ năng giao tiếp, hình thành kiến thức, kỹ năng phù hợp với nhận thức của trẻ theo quan điểm giáo dục “Toàn diện, tích hợp, lấy trẻ làm trung tâm” với phương châm “Học bằng chơi, chơi mà học”.

Tăng cường áp dụng đa dạng các hình thức, phương pháp giáo dục trẻ, chú trọng hoạt động vui chơi, thường xuyên tạo cơ hội cho trẻ chủ động tham gia các hoạt động khám phá, trải nghiệm; chú trọng giáo dục hình thành và phát triển hành vi, thói quen tốt cho trẻ, giáo dục kỹ năng sống phù hợp với từng độ tuổi.

Chỉ đạo các tổ chuyên môn, các lớp xây dựng kế hoạch lồng ghép các nội dung giáo dục dinh dưỡng và sức khỏe; giáo dục an toàn giao thông; giáo dục sử dụng năng lượng tiết kiệm, hiệu quả; giáo dục ứng phó với biến đổi khí hậu và thiên tai; giáo dục bảo vệ môi trường, biển, hải đảo phù hợp.

Chỉ đạo Phó hiệu trưởng chuyên môn bổ sung quy chuyên môn đối với giáo viên có kinh nghiệm 03 có năng lực chuyên môn tốt được sử dụng giáo án cũ, có điều chỉnh bổ sung theo tình hình thực tế nhóm lớp và năm học.

Triển khai tổ chức cho trẻ mẫu giáo làm quen với tiếng Anh. Hiện có 90 trẻ tham gia học, chia làm 4 lớp (1 mầm, 1 chồi, 2 lá), học 2 buổi chiều/ tuần. Tăng cường công tác quản lý đảm bảo chất lượng, hiệu quả cho trẻ làm quen tiếng Anh. Sắp xếp thời khóa biểu các lớp học năng khiếu đảm bảo không trùng với hoạt động trong chương trình GDMN. Chỉ đạo bộ phận phụ trách chuyên môn tăng cường kiểm tra, dự các hoạt động ngoại khóa: Tiếng Anh, để đánh giá chất lượng, điều chỉnh nội dung, hình thức tổ chức hoạt động phù hợp.

Phối hợp phụ huynh học sinh thẩm định lựa chọn, sử dụng tài liệu đã được Bộ GDĐT thẩm định, cho phép ban hành để sử dụng trong các cơ sở GDMN. Chỉ đạo giáo viên triển khai tổ chức thực hiện đảm bảo thiết thực, chất lượng, hiệu quả, đúng quy định.

Tiếp tục thực hiện hiệu quả các hoạt động chuẩn bị cho trẻ 5 tuổi sẵn sàng vào lớp Một, phối hợp giữa mầm non và tiểu học tổ chức cho trẻ tham quan trường tiểu học, phù hợp yêu cầu liên thông từ mầm non lên tiểu học.

Tham mưu lãnh đạo đầu tư cơ sở vật chất, phối hợp phụ huynh học sinh vận động các người lực nhân rộng mô hình nhà vệ sinh thông minh và thực hiện mô hình Thư viện xanh; Chỉ đạo các nhóm lớp xây dựng, khai thác hiệu quả góc thư viện của bé tại nhóm lớp.

Chỉ đạo bộ phận chuyên môn tạo điều kiện để giáo viên tham gia các tiết thao giảng dự giờ; Tổ chức các buổi thao giảng để góp ý xây dựng. Thường xuyên tổ chức rút kinh nghiệm, tổng hợp ý kiến, đề xuất, đóng góp về mục tiêu, nội dung Chương trình giáo dục.

* Phân công thực hiện các chuyên đề và kiểm tra theo kế hoạch trong năm

STT	Nhóm/ lớp	Chuyên đề thực hiện	Khẩu hiệu
1	Lá 1	Chuyên đề “Làm quen chữ cái”	Lớp học hạnh phúc
2	Lá 2	Chuyên đề “Nâng cao chất lượng giáo dục phát triển vận động cho trẻ trong trường MN”. Thông qua hoạt động TDGH”	Cô giáo như mẹ hiền.
3	Lá 3	Chuyên đề “Xây dựng trường mầm non hạnh phúc, lấy trẻ em làm trung tâm”. Trong việc tổ chức hoạt động “Khám phá khoa học”	Nụ cười của bé- hạnh phúc của cô.
4	Chòi 1	Chuyên đề “UDCNTT trong việc tổ chức hoạt động giáo dục”.	Hãy yêu thương trẻ như con của chính mình.
5	Chòi 2	Chuyên đề “Giáo dục phát triển tình cảm, kỹ năng xã hội cho trẻ”. “Thông qua hoạt động vui chơi”.	Mỗi ngày đến lớp là một ngày vui.
6	Chòi 3	Chương trình “Tôi yêu Việt Nam”. “Thực hiện Chủ đề PTGT”	Hãy yêu trẻ như mẹ yêu con.
7	Mầm 1	Chuyên đề “Giáo dục âm nhạc”.	Bé vui khỏe, cô hạnh phúc.

8	Mầm 2	Chuyên đề “Làm quen văn học”.	Cô mẫu mực bé chăm ngoan.
9	Nhóm trẻ 1A	Chuyên đề “Nhận biết phân biệt”.	Bè vui khoẻ, cô hạnh phúc.
10	Nhóm trẻ 1B	Chuyên đề “Nhận biết tập nói”.	Hãy yêu thương ân cần với trẻ.

Tăng cường kiểm tra, hỗ trợ việc thực hiện chuyên đề của các giáo viên, tiếp tục bồi dưỡng nâng cao năng lực xây dựng kế hoạch giáo dục và đổi mới tổ chức môi trường giáo dục nhằm kích thích và tăng cường cơ hội cho trẻ được thực hành, khám phá, trải nghiệm, tư duy tích cực hướng tới mục tiêu giáo dục trẻ phát triển toàn diện.

Chỉ đạo các lớp khai thác tối đa các loại học cụ, học liệu của trẻ một cách thiết thực, có hiệu quả trong các hoạt động giáo dục. Hỗ trợ, tư vấn giáo viên biết cách khai thác ý tưởng của mình lồng ghép vào các hoạt động của trẻ để sử dụng nguyên vật liệu đa dạng, phong phú.

Tham gia tập huấn Chương trình GDMN mới từ tháng 2/2024 theo Kế hoạch của Bộ GDĐT chuẩn bị các điều kiện thực hiện thí điểm theo hướng dẫn của Bộ GDĐT (nếu có).

5. Nâng cao chất lượng, chuẩn hóa đội ngũ cán bộ quản lý và giáo viên mầm non

*** Yêu cầu, chỉ tiêu thực hiện**

Tiếp tục thực hiện Chỉ thị số 1737/CT-BGDĐT ngày 15/5/2018 của Bộ trưởng Bộ GDĐT về tăng cường công tác quản lý và nâng cao đạo đức nhà giáo. Triển khai thực hiện hiệu quả nội dung Kế hoạch số 446/KH-BGDĐT ngày 28/3/2023 của Bộ trưởng Bộ GDĐT ban hành Kế hoạch hướng dẫn nâng cao năng lực chuyên môn cho CBQL và GVMN đáp ứng yêu cầu đổi mới giáo dục; đổi mới nội dung và phương thức bồi dưỡng chuyên môn nghiệp vụ cho đội ngũ CBQL, giáo viên đáp ứng yêu cầu thực hiện Chương trình GDMN.

Triển khai Kế hoạch tổng thể thực hiện lộ trình nâng trình độ chuẩn của GVMN theo quy định tại Nghị định số 71/2020/NĐ-CP và Đề án “Đào tạo Bồi dưỡng nhà giáo và Cán bộ quản lý giáo dục mầm non giai đoạn 2018-2025”; Thực hiện nghiêm túc Kế hoạch số 65//KH-PGDĐT ngày 09/8/2023 về việc Thực hiện chương trình bồi dưỡng thường xuyên cán bộ quản lý, giáo viên mầm non năm học 2023 - 2024.

100% CB-GV-NV đăng ký học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh (nâng cao đạo đức nhà giáo; thực hiện hiệu quả bộ quy tắc ứng xử trong các cơ sở GDMN).

100% CBQL-GV được bồi dưỡng năng lực đổi mới sáng tạo cho GV trong thực hiện Chương trình GDMN qua nhiều hình thức khác nhau.

Căn cứ các quy định hiện hành, bố trí bảo đảm tối thiểu 02 giáo viên/lớp, phát triển chuyên môn, nghiệp vụ vững vàng trong tổ chức hoạt động nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục trẻ em theo Chương trình GDMN.

*** Biện pháp thực hiện**

Quản triệt cán bộ, giáo viên, nhân viên thực hiện nghiêm túc Chỉ thị 1737/CT-BGDĐT ngày 15/5/2018 của Bộ trưởng Bộ GDĐT về tăng cường công tác quản lý và nâng cao đạo đức nhà giáo; (Chỉ thị số 05-CT/TW và Chỉ thị số 27-CT/TTg); thực hiện hiệu quả bộ quy tắc ứng xử trong các cơ sở GDMN (Thông tư số 06/2019/TT-BGDĐT ngày 12/4/2019).

Tổ chức bồi dưỡng tập huấn đội ngũ, nâng cao đạo đức, trách nhiệm nghề nghiệp, tình yêu thương và trách nhiệm bảo vệ trẻ; Thực hiện nghiêm túc công tác bồi dưỡng thường xuyên cho đội ngũ CB-GV, chỉ đạo CB-GV tham gia đầy đủ các lớp học bồi dưỡng thường xuyên do sở giáo dục và phòng giáo dục tổ chức.

Rà soát số giáo viên có đủ tiêu chuẩn, điều kiện được xét thăng hạng chuyên chức danh nghề nghiệp và bổ nhiệm, xếp lương theo hạng chức danh nghề nghiệp giáo viên mầm non, hướng dẫn giáo viên làm hồ sơ, trình Phòng GDĐT xét duyệt.

Tiếp tục đổi mới nội dung, hình thức sinh hoạt tổ-khối chuyên môn trong nhà trường, tổ khối lựa chọn những khó khăn vướng mắc trong quá trình chăm sóc, giáo dục trẻ, những giải pháp hay của những sáng kiến kinh nghiệm được đưa ra bàn bạc hỗ trợ, giúp đỡ, giao lưu, chia sẻ kinh nghiệm trong thực hiện nhiệm vụ GDMN.

Tiếp tục tạo điều kiện cho cán bộ giáo viên tham gia học tập nâng cao trình độ chuyên môn nghiệp vụ. Tham mưu Đảng ủy xã Tân Hiệp thực hiện công tác bồi dưỡng cảm tình Đảng đối với những quần chúng ưu tú để giới thiệu xem xét kết nạp đảng.

Cử cán bộ quản lý, giáo viên cốt cán tham gia bồi dưỡng các Chuyên đề do phòng Giáo dục tổ chức, sau đó triển khai bồi dưỡng đại trà tới toàn thể giáo viên tại trường.

Thực hiện đầy đủ, kịp thời các chế độ chính sách quy định của Trung ương và của Tỉnh về chế độ làm việc của giáo viên mầm non. Thực hiện tốt công tác tôn vinh, khen thưởng nhằm tạo động lực, điều kiện để đội ngũ chuyên tâm với nghề.

6. Đẩy mạnh công tác xã hội hóa và hội nhập quốc tế

*** Yêu cầu, chỉ tiêu thực hiện**

Chủ động phối hợp với các ban ngành tổ chức xây dựng kế hoạch, lộ trình thu hút các nguồn lực xã hội cho triển nhà giáo dục nhà trường giai đoạn 2019-2025, theo Nghị quyết số 35/NQ-CP ngày 04/6/2019.

Áp dụng mô hình, phương pháp giáo dục tiên tiến của các nước trong khu vực và thế giới nâng cao chất lượng nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục trẻ.

*** Biện pháp thực hiện**

Tiếp tục huy động các tổ chức, cá nhân trong và ngoài nhà trường đầu tư phát triển GDMN. Khuyến khích đa dạng các hình thức xã hội hóa, huy động các nguồn lực đầu tư phát triển GDMN ổn định, bền vững, đáp ứng nhu cầu đến trường của trẻ, thực hiện công bằng trong GDMN, nâng cao chất lượng chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục trẻ.

Phát huy hiệu quả hoạt động của Hội Cha mẹ trẻ, huy động các nguồn lực hợp pháp nhằm cải thiện các điều kiện nâng cao chất lượng chăm sóc giáo dục trẻ.

Tạo điều kiện cho giáo viên được tham quan học hỏi, áp dụng các mô hình hay của các trường bạn trong huyện để áp dụng thực tế vào trong công tác giảng dạy như: tham quan, dự giờ, thao giảng cụm nhằm chia sẻ kinh nghiệm trong hoạt động chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục trẻ mầm non, tăng cường các hoạt động giao lưu, học tập kinh nghiệm trong và ngoài nhà trường.

Từng bước trang bị đồ dùng, đồ chơi học liệu để giáo viên thực hiện tổ chức tốt Chương trình giáo dục mầm non mới.

Tham mưu lãnh đạo các cấp, chính quyền địa phương, các ban ngành đoàn thể, tổ chức chính trị xã hội, công ty xí nghiệp, mạnh thường quân chung tay xây dựng xã hội hóa đáp ứng các điều kiện cơ sở vật chất đảm bảo cho chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục.

7. Ứng dụng công nghệ thông tin và chuyển đổi số đối với GDMN

*** Yêu cầu, chỉ tiêu thực hiện**

Triển khai Quyết định số 131/QĐ-TTg ngày 25 /01/ 2022 của Chính phủ Phê duyệt Đề án “Tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin và chuyển đổi số trong giáo dục và đào tạo giai đoạn 2022 - 2025, định hướng đến năm 2030”; Quyết định số 1282/QĐ-BGDĐT ngày 10/5/2022 ban hành Kế hoạch tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin và chuyển đổi số trong giáo dục và đào tạo giai đoạn 2022 - 2025 của Bộ GDĐT.

Huy động các nguồn lực tham gia để tăng cường các điều kiện đảm bảo triển khai ứng dụng CNTT và chuyển đổi số trong đơn vị.

Tham mưu đầu tư, xây dựng hạ tầng số (phòng học thông minh, phòng học kết nối, thiết bị số...).

Tuyên truyền đến CB-GV-NV và phụ huynh học sinh thực hiện chuyển khoản không dùng tiền mặt trong giáo dục.

Cam kết 100% CB- GV, UDCNTT và thực hiện chuyển đổi số trong công tác quản lý và tổ chức hoạt động chăm sóc, giáo dục trẻ; 100% GV xây dựng kế hoạch giáo dục trên phần mềm giáo dục –PMS.

Cam kết tháng/ lớp thực hiện xây dựng 01 video, clip có chất lượng tuyên truyền đến cha mẹ trẻ về những định hướng, đổi mới trong việc chăm sóc, nuôi dưỡng giáo dục trẻ.

*** Biện pháp thực hiện**

Đẩy mạnh cải cách hành chính, thực hiện hiệu quả việc ứng dụng CNTT trong quản lý và chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục trẻ; chỉ đạo các bộ phận lưu trữ và sử dụng hồ sơ, sổ sách chuyên môn đảm bảo tinh gọn, hiệu quả, tránh mở nhiều loại hồ sơ sổ sách gây áp lực cho giáo viên.

Tạo điều kiện hỗ trợ GV trong việc tham gia các khoá tập huấn, bồi dưỡng trên nền tảng số, trang bị thiết bị số sẵn sàng hỗ trợ giáo viên trong thiết kế giáo án điện tử, số hoá tài liệu, học liệu và các nội dung giáo dục, hướng dẫn, hỗ trợ CBQL, GV, cha mẹ nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục trẻ em.

Tiếp tục xây dựng và khai thác hiệu quả kho tài liệu, học liệu, các video trực tuyến dùng chung để hỗ trợ thực hiện Chương trình qua các ứng dụng zalo, viber, website nhà trường và các ứng dụng công nghệ khác đặc biệt trong bối cảnh diễn biến phức tạp của thiên tai, dịch bệnh. Đẩy mạnh ứng dụng CNTT, công nghệ số trong hoạt động hàng ngày trẻ. Tận dụng tiến bộ công nghệ để thúc đẩy đổi mới sáng tạo trong hoạt động nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục trẻ, nâng cao chất lượng giáo dục, hiệu quả quản lý. Duy trì xây dựng các video clip tuyên truyền đến cha mẹ trẻ về những định hướng, đổi mới trong việc chăm sóc giáo dục trẻ đổi mới trong việc chăm sóc giáo dục trẻ chia sẻ trên Google Drive theo địa chỉ mamnonphugioa@gmail.com.

Chỉ đạo cán bộ, giáo viên tăng cường sử dụng các phần mềm, lựa chọn nền tảng phần mềm đáp ứng được các yêu cầu như: Hiệu quả, dễ sử dụng, có tính hệ thống và khoa học trong việc lưu trữ, dễ khai thác và chia sẻ tài nguyên; hỗ trợ tốt cho công tác quản lý của nhà trường và kiểm tra, giám sát; giảm hồ sơ giấy trong việc xây dựng, thực hiện KHGD, nâng cao chất lượng chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục trẻ.

Tham mưu lãnh đạo tổ chức đào tạo, bồi dưỡng nâng cao năng lực số, phát triển kỹ năng số cho đội ngũ CBQL, GV, nhân viên và người học bảo đảm quản lý, làm việc hiệu quả trên môi trường số; nâng cao năng lực đội ngũ ứng dụng CNTT trong tổ chức các hoạt động nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục cho trẻ em, trong đó đặc biệt lưu ý công tác bồi dưỡng năng lực số hoá tài liệu, học liệu và nội dung giáo dục, khả năng chủ động tham gia các khoá bồi dưỡng, tập huấn online của giáo viên; đổi mới hoạt động sinh hoạt chuyên môn về việc sử dụng được các phần

mềm ứng dụng cơ bản trong nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục trẻ em và quản lý nhóm, lớp; triển khai hệ thống bồi dưỡng giáo viên đảm bảo 100% nhà giáo có hồ sơ và tài khoản sử dụng để tự bồi dưỡng một cách chủ động, thường xuyên theo nhu cầu.

Tổ chức tập huấn sử phần mềm quản lý Giáo dục mầm non – PMS, CSDL vào việc sử dụng hồ sơ, sổ sách điện tử; lập kế hoạch giáo dục, quản lý hoạt động bán trú tới toàn thể CB-GV.

8. Đẩy mạnh công tác truyền thông về GDMN

*** Yêu cầu chỉ tiêu thực hiện**

Tiếp tục đẩy mạnh hoạt động tuyên truyền, các chủ trương, chính sách của Đảng, Nhà nước, Chính phủ và của Bộ GDĐT về đổi mới và phát triển GDMN. Thường xuyên phối hợp với đài truyền thanh xã tuyên truyền, thông tin về vai trò, vị trí của GDMN, tạo sự thống nhất đồng thuận của xã hội.

Hàng tháng có từ 3-4 tin, bài, video, hình ảnh hoạt động của cô và trẻ, các hoạt động nổi bật của nhà trường... đăng tải trên website, zalo, facebook của trường. Đăng ảnh mô hình, cá nhân tiêu biểu, nhân rộng về phòng GD&ĐT.

10/10 nhóm lớp lập nhóm Zalo, bảng tin... để tuyên truyền phối hợp với cha mẹ trẻ trong công tác chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục.

10/10 nhóm lớp đều có góc phụ huynh có thông tin tuyên truyền rõ ràng, những nội dung cần thiết trong công tác phối hợp, chăm sóc giáo dục trẻ.

*** Biện pháp thực hiện**

Chỉ đạo cán bộ, giáo viên, nhân viên tăng cường khai thác, sử dụng hiệu quả trang website của đơn vị, thường xuyên phối hợp với đài truyền thanh của xã để tuyên truyền, thông tin về GDMN, tôn vinh các tấm gương điển hình, tiêu biểu, có nhiều đóng góp phát triển nhà trường. Tăng cường truyền thông về vai trò, vị trí của GDMN, về việc thực hiện các nhiệm vụ chuyên môn, nâng cao chất lượng chăm sóc, giáo dục trẻ.

Chỉ đạo phó hiệu trưởng và giáo viên phụ trách CNTT thường xuyên đăng bài, chia sẻ các nội dung kiến thức nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục trẻ cho các bậc cha mẹ và cộng đồng bằng nhiều hình thức, đảm bảo hiệu quả, phù hợp, có sức lan tỏa sâu rộng. Xây dựng video hướng dẫn các bậc cha mẹ nội dung và phương pháp chăm sóc giáo dục trẻ tại gia đình nếu trẻ phải nghỉ ở nhà để phòng chống dịch bệnh; tôn vinh các tấm gương điển hình, tiêu biểu có nhiều đóng góp phát triển GDMN.

Đẩy mạnh công tác truyền thông về chất lượng nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục trẻ em trong cơ sở GDMN; đa dạng các kênh truyền thông, lồng ghép các hình thức và phương tiện truyền thông đảm bảo hiệu quả, phù hợp, có sức lan tỏa sâu rộng nhằm thúc đẩy công tác phối hợp giữa cơ sở GDMN với gia đình và đoàn thể, tổ chức xã hội ngoài cơ sở GDMN cùng chăm lo phát triển GDMN

Phối hợp chặt chẽ với phụ huynh trong việc chăm sóc giáo dục tuyên truyền nội dung giáo dục trẻ qua góc tuyên truyền ở lớp, trường; trao đổi trực tiếp với phụ

huynh trong những buổi họp, trong giờ đón, trả trẻ... Ngoài ra, nhà trường còn phối hợp với phụ huynh qua sổ bé ngoan hàng tuần gửi về phụ huynh, thông báo tình hình học tập và rèn luyện của các cháu để phụ huynh phối hợp với nhà trường cùng chăm sóc và giáo dục trẻ.

Chỉ đạo giáo viên thực hiện tốt công tác truyền thông về việc đổi mới Chương trình GDMN, mục đích, nội dung của Chuẩn phát triển trẻ em 5 tuổi để các tổ chức, cá nhân, cơ sở GDMN nhận thức đầy đủ, thực hiện tốt công tác phối hợp giữa cơ sở GDMN với gia đình, tổ chức xã hội ngoài cơ sở GDMN để nâng cao chất lượng GDMN của địa phương.

III. NHỮNG CHỈ TIÊU CƠ BẢN

Phấn đấu năm học 2023-2024

1. 100% trẻ đến trường được đáp ứng các điều kiện, đảm bảo an toàn về phòng, chống dịch bệnh covid-19, thiên tai, hoả hoạn và đảm bảo an toàn tuyệt đối về thể chất và tinh thần khi ở trường, không có bạo lực học đường xảy ra tại trường.

2. Phấn đấu trẻ từ 0-2 tuổi đến trường đạt tỷ lệ 38% trở lên; trẻ mẫu giáo từ 3-5 tuổi đến trường tỷ lệ đạt 94% trở lên. Riêng trẻ 5 tuổi đạt tỷ lệ 100%.

3. Phấn đấu duy trì tỉ lệ chuyên cần nhà trẻ đạt 90% trở lên, mẫu giáo đạt 94% trở lên, riêng trẻ 5 tuổi tỉ lệ chuyên cần đạt 95%.

4. 100% trẻ đến trường được cân đo, theo dõi biểu đồ tăng trưởng và khám sức khỏe định kỳ, được đảm bảo an toàn tuyệt đối về mọi mặt.

5. Phấn đấu giảm tỷ lệ trẻ suy dinh dưỡng giảm từ 2-3% so với đầu năm học, giảm tỷ lệ trẻ thừa cân, béo phì 2% so với đầu năm, đảm bảo có ít nhất 87% trẻ phát triển bình thường.

6. 10/10 nhóm lớp thực hiện chủ đề năm học ***“Xây dựng trường mầm non hạnh phúc, lấy trẻ em làm trung tâm”*** chuyên đề ***“Xây dựng trường mầm non lấy trẻ làm trung tâm”*** giai đoạn 2021-2025; Chương trình ***“Tôi yêu Việt nam”*** Chuyên đề ***“Tổ chức hoạt động giáo dục STEM; Ứng dụng giáo dục STEAM trong thực hiện Chương trình GDMN”*** và các chuyên đề khác như: Phòng chống tai nạn thương tích cho trẻ trong trường MN; Phòng chống bạo hành trẻ trong trường mầm non; phát triển vận động cho trẻ trong trường mầm non; chuyên đề giáo dục kỹ năng sống....

7. Phấn đấu trong năm có ít nhất 02 bộ đồ dùng có chất lượng/lớp; cam kết hạn chế sử dụng nhựa tái chế một lần; đẩy mạnh công tác làm đồ dùng đồ chơi có sự tham gia của trẻ,

8. Phấn đấu 03/03 lớp 5 tuổi duy trì, nâng cao chất lượng PCGDMN cho trẻ em 5 tuổi.

9. Phấn đấu 100% GV có khả năng UDCNTT trường học thông minh và thực hiện chuyển đổi số, đổi mới sáng tạo trong tổ chức hoạt động chăm sóc trẻ;

100% GV xây dựng kế hoạch giáo dục và tổ chức các hoạt động giáo dục được đánh giá xếp loại khá, giỏi từ 90-95% trở lên.

10. Phần đầu trong năm cải tạo, xây dựng mô hình “Thư viện xanh”; 10/10 nhóm lớp có góc thư viện của bé.

11. 100% cán bộ, giáo viên, nhân viên trong đơn vị nghiêm túc thực hiện có hiệu quả các văn bản quy phạm pháp luật về GDMN; không vi phạm bộ Quy định Quy tắc ứng xử trong nhà trường.

12. 100% giáo viên có kế hoạch phần đầu sau khi được đánh giá, xếp loại theo chuẩn nghề nghiệp giáo viên mầm non. 100% giáo viên có báo cáo cải tiến đổi mới phương pháp chăm sóc, giáo dục trẻ từng năm học.

13. Phần đầu 80% CB- GV trở lên có SKKN được công nhận cấp trường, trong đó có khoảng 60% SKKN được công nhận cấp huyện.

14. Phần đầu 85-90% cán bộ, giáo viên xếp loại khá, giỏi chuẩn Hiệu trưởng- Phó hiệu trưởng, chuẩn nghề nghiệp giáo viên mầm non và đánh giá xếp loại CB, CC hàng năm 100% hoàn thành tốt nhiệm vụ, Trong đó 30% CB-GV hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ trở lên.

15. Phần đầu tái công nhận trường đạt trường chuẩn quốc gia mức độ 1 và trường mầm non đạt chuẩn chất lượng giáo dục cấp độ 2 vào năm 2023-2024

16. Phần đầu 90% trở lên CB-GV-NV được CNLĐTT, Chiến sĩ thi đua cơ sở: 05; Bằng khen cấp tỉnh: 02; Bằng khen Thủ tướng Chính phủ: 01; UBND huyện khen: 05

17. Phần đầu tập thể: **“Lao động tiên tiến xuất sắc”**.

- Chi bộ Đảng: **“Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ”**.

- Công đoàn: **Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ**.

- Chi đoàn thanh niên: **Xuất sắc**.

- Tổ khối: 01 tổ đạt LĐTT huyện khen

III. Tổ chức thực hiện

Thời gian thực hiện năm học 2023-2024

Các tổ, bộ phận căn cứ vào nội dung kế hoạch nêu trên, cụ thể hóa trong kế hoạch thực hiện nhiệm vụ năm học của tổ, bộ phận và xây dựng các biện pháp khả thi phù hợp với tình hình thực tế của tổ, đơn vị và tổ chức triển khai thực hiện hiệu quả góp phần hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ năm học 2023-2024 của đơn vị.

Các bộ phận có kế hoạch kiểm tra, đánh giá rút kinh nghiệm kịp thời để có sự điều chỉnh bổ sung trong quá trình thực hiện. Báo cáo kịp thời tiến độ thực hiện nhiệm vụ năm học theo các chỉ tiêu đã đăng ký về bộ phận chuyên môn nhà trường vào hàng quý. Nhà trường thực hiện báo cáo kế quả về phòng giáo dục qua báo cáo định kỳ, sơ kết, tổng kết.

Trên đây là Kế hoạch nhiệm vụ năm học 2023-2024, đề nghị cán bộ, giáo viên, nhân viên thực hiện nghiêm túc đạt nghị quyết đưa ra./.

Nơi nhận:

- Lãnh đạo PGD;

HIỆU TRƯỞNG

- Bộ phận MN-PGD;
- Đảng ủy-HĐND-UBND xã Tân Hiệp;
- Website đơn vị;
- Lưu VT.

Phạm Thị Mỹ

XÁC NHẬN CỦA PHÒNG GIÁO DỤC